



Bản Tin Thế Đạo

Số 133 ngày 7-5-2019

TIN BUỒN



Ban Thế Đạo Hải Ngoại rất thương tiếc được tin:

Đề Đốc Trần Văn Chơn

Cựu Tư Lệnh Hải Quân Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa

đã qui vị lúc 10.48 PM ngày 2 tháng 5 năm 2019 (nhằm ngày 28 tháng 3 năm Kỷ Hợi) tại Thành Phố San Jose bang California Hoa Kỳ.

Hưởng Thượng Thọ 100 tuổi

Hệ thống truyền thông Ban Thế Đạo Hải Ngoại xin chia buồn cùng Hiền Huynh Trần Minh Thành, Quận Đoàn Trưởng Đại Đạo Thanh Niên Hội Santa Clara CA, Hiệu Trưởng Trường Việt Ngữ @ Thánh Thất San Jose CA cùng tang gia hiếu quyến và xin thông báo, phổ biến đến quý cơ sở Đạo và đồng đạo, thân hữu tin buồn này.

Trân trọng

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

VÔ CÙNG THƯƠNG TIẾT ĐỀ ĐỐC TRẦN VĂN CHƠN



ĐỀ ĐỐC TRẦN VĂN CHƠN TƯ LỆNH HQ/VNCH
Phục vụ tại công trường cấp bậc Phó Đô đốc

- Sinh ngày 24 tháng 09 năm 1920 tại Vũng Tàu
- Năm 1952, tốt nghiệp Thủ khoa khóa 1 Sĩ quan Hải quân Nha Trang, cấp bậc Hải quân Thiếu úy
- Năm 1953, Chỉ huy phó Hải đoàn Xung phong ở Vĩnh Long, cấp bậc Hải quân Trung úy
- Năm 1954, Chỉ huy phó Hải đoàn Xung phong Ninh Giang
- Năm 1955, Chỉ huy trưởng Trợ chiến hạm Linh Kiếm HQ-226, Chỉ huy trưởng Lực lượng Giang đoàn, cấp bậc Hải quân Đại úy
- Năm 1957 - 1959, Tư lệnh Quân chủng Hải quân kiêm Giám đốc Hải quân Công xưởng, cấp bậc Hải quân Thiếu tá, Hải quân Trung tá
- Năm 1960, du học lớp Chỉ huy tại trường Hải chiến Hoa Kỳ
- Năm 1962, Chỉ huy trưởng Lực lượng Tuần giang
- Năm 1966, tái nhiệm Tư lệnh Quân chủng Hải quân, cấp bậc Hải quân Đại tá
- Năm 1968, thăng Phó Đề đốc, cấp bậc Chuẩn tướng
- Năm 1970, thăng Đề đốc, cấp bậc Thiếu tướng
- Năm 1974, giải ngũ
- Năm 1975 - 1987, bị bắt đi tù lưu đày
- Năm 1991, định cư tại California, Hoa Kỳ
- Ngày 02 tháng 05 năm 2019, qua đời tại nơi định cư
- Đệ Tam Đảng Bảo quốc Huân chương, nhiều huy chương trong và ngoài nước

(Tài liệu qua internet)



CÁO PHÓ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn báo tin đến thân bằng quyến thuộc, bạn hữu xa gần:
Cha, Anh, Ông Nội, Ông Ngoại, Ông Cố của chúng tôi :

ĐỀ ĐỌC **TRẦN VĂN CHƠN** **Cựu Tư Lệnh Hải Quân VNCH**

Sinh ngày 24 tháng 9 năm 1920 tại Vũng Tàu Việt Nam
Tạ thế ngày 2 tháng 5 năm 2019 tại San Jose, CA
(Nhằm ngày 28 tháng 3 năm Kỷ Hợi)

Hưởng Đại Thọ 100 Tuổi

Tang lễ sẽ được cử hành tại Oak Hill Memorial Park (Rose Chapel)
300 Curtner Ave, San Jose, CA 95125 . Tel: (408)297-2447

CHƯƠNG TRÌNH TANG LỄ & THĂM VIẾNG

Thứ Sáu ngày 17 tháng 5 năm 2019

- 09:30 AM - 11:00 AM: Lễ Nhập Quan và Phát Tang
- 11:00 AM – 05:30 PM: Thăm viếng
- 05:30 PM – 06:00 PM : Lễ Phù Cờ do Hội Bạch Đằng đảm trách
- 06:00 PM – 09:00 PM : Phần Phân ưu của Quan Khách

Thứ Bảy ngày 18 tháng 5 năm 2019

- 08:00 AM - 10:30 AM: Lễ Tế Điện, Cầu Siêu theo nghi thức Cao Đài
- 10:30 AM - 01:30 PM : Thăm viếng và Phân ưu của Quan khách
- 01:30 PM - 02:00 PM : Lễ Di Quan, Hạ Huyệt, Lễ Cuốn Cờ

TANG GIA ĐỒNG KÍNH BÁO

Trưởng Nam	Trần Minh Chánh, vợ và các con, cháu	Westminster, CA
Trứ Nam	Trần Minh Trục, vợ và các con, cháu	Milpitas, CA
Thứ Nam	Trần Minh Trung, vợ và các con	San Jose, CA
Trưởng Nữ	Trần Lệ Cúc, chồng và các con, cháu	Vancouver, Canada
Thứ Nữ	Trần Thị Đào, chồng và các con, cháu	San Jose, CA
Thứ Nam	Trần Minh Thành, vợ và con	San Jose, CA
Thứ Nam	Trần Minh Tâm, vợ và các con	Newark, CA
Thứ Nữ	Trần Thị Lệ Trang, chồng và các con	San Jose, CA
Thứ Nam	Trần Minh Đạo, vợ và các con	Antioch, CA
Thứ Nữ	Trần Thị Hằng Nga, chồng và các con	San Jose, CA
Nghĩa Nam	Joey Kinsella và vợ	Palo Alto, CA
Em	Trần Văn Chấn và các con cháu	Việt Nam

CÁO PHÓ NÀY THAY THẾ THIỆP TANG Xin Miễn Phúng Điếu Và Vòng Hoa

Liên lạc tang gia : (408)828-6291 hoặc (408)966-8657

Nguồn: Đại Đạo Thanh Niên Hội Hải Ngoại .

TIN SAN JOSE, CALIFORNIA

Phái Đoàn Ban Thế Đạo Hải Ngoại đi thăm Đệ Đốc Trần Văn Chơn ngày 26-1-2019 ¹



Vào lúc 10.00 AM ngày 26-1-2019 (nhằm ngày 21 tháng giêng năm Kỷ Sửu), một Phái Đoàn Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã đến thăm Đệ Đốc Trần Văn Chơn tại nhà riêng. Phái đoàn gồm có 5 người như sau:

- *- QS. Nguyễn Ngọc Dũ, Tổng Quản Nhiệm
- *- HT Nguyễn Đăng Khích, Trưởng Nhiệm Thanh Sát
- *- HT Võ Lạc Quan
- *- HT Nguyễn Thành Hưng
- *- HH Dương Văn Ngừa.

Đến nơi, phái đoàn đã được tiếp chuyện và vấn an Đệ Đốc. Phái Đoàn nhận thấy sức khỏe Đệ Đốc rất tốt, và Đệ Đốc rất vui vẻ trò chuyện cùng anh em trong Phái Đoàn.

Sau một thời gian ngắn 5-10 phút để chụp ảnh lưu niệm, lần lượt mỗi người trong Phái đoàn chúc Tết Đệ Đốc sức khỏe luôn ổn định, dồi dào và sau đó Đệ Đốc chúc Tết lại anh em trong Phái Đoàn.

Được biết năm nay Đệ Đốc đã được thượng thọ 100 tuổi và Đệ Đốc là một vị Tướng Lãnh hai lần giữ nhiệm vụ Tư Lệnh Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa. Căn cứ vào số tuổi hiện tại, sức khỏe của Đệ Đốc rất tốt và hôm nay chúng tôi rất mừng được dịp chúc thọ Đệ Đốc 100 tuổi.

Đến 11 giờ sáng cùng ngày, dù cuộc hàn huyên chuyện cũ, chuyện mới chưa kết thúc được, nhưng phái đoàn chúng tôi đành phải từ giả Đệ Đốc ra về.

Sau đây là một số hình ảnh xin ghi lại



1- Bài viết này đã đăng trong Bản Tin Thế Đạo số 124 ngày 27-1-2019, trang 8



Ghi chú: Hằng năm vào dịp Tết âm lịch đến, Ban Thế Đạo Hải Ngoại đều có tổ chức Phái Đoàn đến thăm viếng Đê Đốc Trần Văn Chon tại tư gia.

Vài hình ảnh cũ:





(Ảnh Tony Le)



(Ảnh Tony Le)



PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng xúc động và thương tiếc nhận được tin buồn:

Thân Phụ của Hiền Huynh Trần Minh Thành, Quận Đoàn Trưởng Đại Đạo Thanh Niên Hội Santa Clara CA, Hiệu Trưởng Trường Việt Ngữ @ Thánh Thất San Jose CA:

Đề Đốc

TRẦN VĂN CHƠN

Cựu Tư Lệnh Hải Quân, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa

đã qui vị lúc 10.48 PM ngày 2 tháng 5 năm 2019 (nhằm ngày 28 tháng 3 năm Kỷ Hợi) tại Thành Phố San Jose bang California Hoa Kỳ.

Hưởng Thọ 100 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh Trần Minh Thành và Tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu cùng các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố Đề Đốc dực tấn trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống .

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại và các Ban Đại Diện/ Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Hoa Kỳ, tại Âu Châu, tại Úc Châu.

Bản Tin Thế Đạo, Tập San Thế Đạo và web www.banthedao.net

PHÂN ƯU



Đề Đốc TRẦN VĂN CHƠN

Sinh ngày 24 tháng 9 năm 1920

Cựu Tư Lệnh Hải Quân, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa

Đã qui vị ngày 28 tháng 3 năm Kỷ Hợi (DL ngày 2 tháng 5 năm 2019)

Tại thành phố San Jose, tiểu bang California, Hoa Kỳ.

Hưởng Thượng Thọ 100 tuổi

Thiếu Tướng Văn Thành Cao và Gia Đình thành kính chia buồn đến gia đình Đề Đốc Trần Văn Chơn cùng tang gia hiếu quyến.

Nguyện Cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Chơn linh cố Đề Đốc Trần Văn Chơn sớm được siêu thăng yên nghỉ nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống và cao thăng thiên vị

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

**Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo tại Đền Thánh,
đêm 12 tháng 05 năm Kỷ Sửu (08-06-1949)**

**THỂ PHÁP CỦA THỂ ĐẠO LÀ SỰ
BẢO TOÀN SỰ SỐNG CỦA NHƠN LOẠI**

Đêm nay Bàn Đạo giảng tiếp Thể Pháp và Bí Pháp của Thể Đạo. Mấy kỳ trước Bàn Đạo đã trình bày đại cương Thể Pháp và Bí Pháp của Đạo; bây giờ Bàn Đạo khởi tách ra từ chi tiết của nó.

Bàn Đạo đã choán biết, có nhiều người ham nghe Bí Pháp của Bàn Đạo lắm, nhưng Bàn Đạo phát ngôn lên đó để đặng cho họ theo đặng họ đi cúng, nếu không họ làm biếng đi cúng họ ngủ hết.

Bàn Đạo khởi thuyết Thể Pháp của Đòi.

Vả chẳng Bàn Đạo đã nói rằng: do hai chủ yếu làm cho con người xu hướng theo hai lẽ.

- 1) Yếu tố thứ nhứt sống đeo đuổi theo sống, theo yếu tố sống tức nhiên theo Đòi.
- 2) Yếu tố thứ nhì đeo đuổi theo Linh tức nhiên theo Đạo.

Trước Bàn Đạo đã thuyết sống của Đòi, chúng ta đã thấy luật định sống của con người. Bàn Đạo nói: muốn định sống cho có trật tự, cho có đẳng cấp, thì họ có hai cái hòa bình và tranh sống với nhau, cái khổ Thể Pháp của Đòi là vậy. Chúng ta thấy Thể Pháp của Đòi để đặng bảo toàn sự sống chung của nhơn loại.

Chúng ta thấy trước mặt không cần kiếm. Muốn bảo toàn sanh mạng của loài người, chúng ta thấy buổi Thượng cổ lúc còn ăn huyết ở hang chưa biết cất nhà cửa lầu đài đặng ở, phương sống của họ khó khăn lắm. Chung quanh họ bao vây toàn những cơ quan tiêu diệt họ là thú dữ thiên tai mộc ách. Họ muốn bảo toàn mạng sống, tức họ phải kiếm phương thế tự an tự lập. Chỉ có hai bàn tay không thì làm sao kiếm cho ra sắt đặng làm binh khí tự vệ lấy mình; vì buổi ấy thú dữ mạnh hơn người. Người Mừng Mán tự vệ bảo toàn sanh mạng buổi đó cho còn tồn tại cho đến ngày nay không phải dễ.

Chưa biết cất nhà, họ phải chun vô hang, hổ đặng bảo trọng lấy họ, rồi một người chiến đấu với thú mạnh mẽ không nổi họ phải chung hiệp với nhau, tức nhiên thành Mừng Mán như chúng ta ngó thấy Mọi miền Cao Sơn của chúng ta vậy.

Mừng Mán ấy chẳng phải để chiến đấu với thú dữ, chiến đấu với thiên tai mộc ách mà thôi, họ còn phải chiến đấu với các cơ quan làm hại họ, tức nhiên Mừng Mán này muốn đề lên Mừng Mán khác, buộc họ phải chiến đấu, chiến đấu đặng giành quyền tự chủ của mình.

Muốn chiến đấu cho đắc thắng họ phải chung hiệp lại đại đa số hơn, thành ra một quốc gia một xã hội. Trong một quốc gia chúng ta thấy nhiều số nhơn sanh là vậy.

Ngày nay định sống của họ cho có trật tự thì khổ lắm, bởi vì ai cũng muốn bảo tồn mạng sống của mình trước đã. Nhiều khi mình muốn bảo tồn mạng sống của mình chẳng kể mạng sống của kẻ

khác, khổ là chỗ đó.

Muốn cho sống có trật tự thì phải định luật tức nhiên họ phải bảo vệ sanh mạng của dân, đặng buộc người đồng sống trong khuôn khổ tự hữu của mình; muốn cho được vững chắc thì phải đặt ra luật pháp, có luật pháp thì phải có Viên Quan Vua Chúa.

Định luật xã hội phải như thế mà thi hành rất khó khăn lắm, lúc tâm lý nhơn sanh còn đơn giản, thi hành là muốn cho thiên hạ bảo vệ sự sống của dân trong một quốc gia mà thôi, rồi lần lần họ khôn ngoan, họ lấy khôn ngoan của mình đặng chiến đấu với các cơ quan nào làm cho mình mất tự do làm cho mình không được tự chủ.

Nhơn loại bây giờ cũng thế, họ phá rối luật pháp buộc ràng họ bằng mọi cách gián tiếp hay trực tiếp. Bởi vậy ngày nay một luật định xã hội bảo toàn sanh mạng cho nhơn loại đương nhiên bây giờ khó khăn đáo đê.

Đầu tiên khởi ra Mường Mán chiến đấu với nhau, Mường Mán đó tiêu diệt sang qua xã hội quốc gia, quốc gia bao giờ cũng muốn cường quốc đông dân số, như các nước mạnh kia vậy. Cũng như thể Trung Hoa dân số có lối bảy trăm mấy chục triệu dân tộc hiện tại thành thử họ thường thường tương tranh với nhau luôn luôn, khuôn khổ kia xét lại đến ngày nay các liệt cường quốc gia liên minh của mặt địa cầu này, muốn bảo toàn mạng sống khó khăn lắm.

Bản Đạo nói cho mấy người nghe đặng mấy người theo, rán theo sau Bản Đạo đặng hiểu Bí Pháp của Đạo. Bản Đạo cho biết rằng: Bí Pháp của Đạo và Thể Pháp của Đời có liên quan với nhau, nếu làm biếng không nghe Đời không thể gì biết đến Đạo.

Bản Đạo nói rằng: về Thể Pháp, dù Thể Pháp, dù Bí Pháp nào nói rõ Thể Pháp một quốc gia nào, một dân tộc nào, mà phù hợp với tinh thần tiến triển của dân sanh nước ấy, tức nhiên phù hợp với tinh thần hữu nghị của họ, thì nó tồn tại bằng trái ngược lụng lại tinh thần của dân tức nhiên dùng cường quyền ép bức mà thôi.

Bản Đạo đã nói từ hồi nào đến giờ, con người bao giờ cũng chiến thắng với các trở lực làm mất tự do, mất quyền vi chủ của mình, tức nhiên tâm lý nhơn sanh không buổi nào chịu thua một cường bức nào làm cho họ đã mất quyền vi chủ, họ chiến đấu mãi thôi.

Ngày giờ nào còn quyền áp bức, dân tộc này, ép bức dân tộc khác, dùng quyền tàn sát đặng bảo thủ sanh mạng của họ, thì giờ phút đó chưa có hòa bình trên mặt địa cầu này. Không hòa bình là Tả Đạo, là giả pháp, không đúng với tâm lý nhơn sanh.

Ấy vậy, chúng ta thấy những quyền luật nào lập ra tại mặt địa cầu này mà không trái với tâm lý của nhơn loại thì nó sẽ tiến triển theo sự tấn hóa của nhơn loại, đặng bảo tồn sanh mạng của nhân loại cho được vĩnh viễn và hạnh phúc.

Ấy Thế Đạo của Đời chơn chánh đó vậy./.



**Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo tại Đền Thánh
đêm 22 tháng 05 Năm Kỷ Sửu (18-06-1949)**

**BÍ PHÁP CỦA THỂ ĐẠO
LÀ SỰ LƯU DANH HẬU THỂ**

Đêm nay Bàn Đạo thuyết Bí Pháp của Thể Đạo, vì kỳ trước Bàn Đạo đã thuyết Thể Pháp của Thể Đạo. Nay Bàn Đạo phải thuyết Bí Pháp đặng cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn biết định phận chơn với giả. Người ta tưởng Thể Đạo không có Bí Pháp, có chớ, tại Đòi không đem ra để cho toàn thể nhơn sanh hiểu biết.

Có Bí Pháp chớ, bởi những hạng vĩ nhân tạo thời cải thế, đã lập công trạng đối với nhơn loại nơi mặt địa cầu này. Chủ hướng của họ tùy theo khuôn luật, khuôn pháp nào đặng họ tạo nên cơ nghiệp vĩ đại nơi mặt địa cầu này. Thể Pháp của họ chúng ta thấy họ mơ ước một điều: trước khi quá vãng (chết) được nêu danh ư hậu thể hay là để lại một trang sử tốt đẹp cho đoàn hậu tấn của nhơn loại. Xem ấy mà định hướng chủ tâm của mình hay định tương lai của mình, tức nhiên thể gian người ta thường gọi: “Lưu danh ư hậu thể” để danh lừng lại cho kẻ sau đó vậy.

Lưu danh ư hậu thể, họ đã dùng phương thế nào, họ đã dùng chánh thuyết nào đặng họ phụng sự cho thiên hạ trong một nước? Nếu họ không phụng sự cho Tổ Quốc.

Đối với Quốc dân họ phụng sự cho Quốc dân, đối với toàn nhơn sanh nơi mặt địa cầu này, họ có đủ chủ hướng phụng sự cho nhơn loại. Đã định tâm phụng sự tức nhiên nơi này là nơi bí yếu hơn hết. Xin để ý.

Hễ quyết tâm phụng sự tức nhiên họ phải lấy chánh tâm làm căn bản, do chánh tâm ấy họ bước vô khuôn khổ của Đạo, tương liên với Đạo, chánh tâm ấy để giá trị cho Quốc dân. Thiên hạ bước vô đường chánh tâm rồi tức nhiên có liên hệ với Đạo, họ phụng sự cho thiên hạ là chỗ liên hệ sự đạo đức tinh thần của toàn nhơn sanh đó vậy. Chúng ta đã thấy rằng lời của Đức Chí Tôn đã nói:

“Đạo không Đòi không sức mà Đòi không Đạo không quyền”,

cả hai tinh thần ấy phải tương liên mật thiết cùng nhau không thể gì rời rã với nhau đặng. Chúng ta đã thấy nhiều lý thuyết họ đã tìm tòi họ muốn thế nào Đòi thoát ly với Đạo mà như thế chúng ta ngó thấy các nền Tôn Giáo như bên Thiên Chúa Giáo như Care Litaire muốn thoát ly ra khỏi Công Giáo Gia Tô mà họ chẳng hề thoát ly đặng.

Họ muốn thoát ly Công Giáo, thoát ly Công Giáo tức nhiên họ tìm tòi đạo để họ kiếm phương thế giải thoát ra khỏi Đạo nhưng cũng không đặng.

Giờ phút này chúng ta ngó thấy Nga Xô Viết lấy thuyết Cộng Sản làm căn bản, thuyết Cộng Sản tức nhiên thuyết Duy Vật lấy vật chất làm căn bản, mà chối bỏ linh hồn.

Về thuyết vật hình, tức nhiên nghịch hẳn với tinh thần đạo đức. Vật chất họ phải đề xướng: “Tam

vô” là vô thần đứng đầu hơn hết, nó phải đánh đổ tinh thần đạo đức đặng nó đi trọn con đường vật chất. Phải chiến đấu để vật chất thắng tinh thần.

Giờ phút này nước Nga cũng chưa hề thoát ly đạo đức được phải đem đạo đức làm căn bản mà thôi. Tại Nga Xô lúc Cộng Sản chiến thắng đánh đổ chánh quyền rồi, tức nhiên “Staline” không còn nhìn Đạo Giáo nữa, không còn nhìn quyền Hội Thánh La Mã nữa.

Ngày đánh đổ chánh quyền khám phá quyền lực của Nhà Thờ, chỉ trích quyền lực của Nhà Thờ, nhưng rốt cuộc ngày nay phải đem Đạo Giáo đem Công Giáo, tái lập các Đền Thờ trở lại. Tuy vẫn không tòng quyền Ông Giáo Hoàng La Mã mà nó vẫn tòng quyền Ông “Got Oann” như Ông Giáo Hoàng của nhà Thờ mà thôi.

Còn nhiều nữa, nếu chúng ta quan sát từ thượng cổ, bao giờ Đòi cũng kiếm phương thế thoát ly Đạo, chiến đấu để thoát ly Đạo. Họ biết không tòng theo nó thì họ không quyền mà hề tòng theo nó thì mất tự do tự chủ của họ, nó mất thì nó chẳng khi nào mà trị thiên hạ được?

Từ thượng cổ đến giờ không một quốc gia xã hội nào nơi mặt địa hoàn này vô Đạo mà cầm quyền thiên hạ được, không thể có. Vì có cho nên cổ như tức nhiên Tổ Phụ nòi giống Việt Nam trị dân vi đạo “Dĩ đạo vi tiên” tức nhiên trị Đạo chớ không phải trị dân đó vậy.

Có một điều Bàn Đạo chỉ chỗ chính giữa, muốn phụng sự quốc dân hay quốc gia cho đắc lực, phải có thành ý, rồi chánh tâm; muốn có chánh tâm thì mình phải tề gia trị quốc rồi mới đến bình thiên hạ nghĩa là: tu thân, tức nhiên như đạo đó vậy. Chính thiên hạ có liên quan mật thiết với Đạo mà lưu lại thanh sử, nhưng cũng chưa đủ.

Chúng ta ngó thấy họ muốn thoát ly Đạo Giáo, nói gần hơn nữa, ở cõi Á Đông chúng ta thấy gì? Như nhà Vua các công thần “Vị quốc vong thân” nhà Nam ta có phong thần nên buộc các Làng các Tổng, các Huyện, các Phủ, phải lập Đền Thờ, thờ các Đấng ấy, là Đỉnh của chúng ta đó vậy. Thoát ly, họ muốn thoát ly Đạo, đặng họ lập khuôn khổ riêng tư của họ, họ càng lập càng đội Đạo Giáo trên đầu thêm nặng nữa.

Bên Âu Châu chúng ta thấy gì? Họ muốn thoát ly Đạo Giáo mà những công thần ấy họ dựng hình để chỗ nào đông dân chúng, tùy theo công nghiệp của mỗi người họ định chỗ dựng hình ảnh của họ để lưu lại cho hậu thế, dựng hình ảnh ấy là gì? Ấy là Bí Pháp của họ đó vậy.

Họ tưởng thoát ly Đạo Giáo là dễ nhưng mà hình cốt dựng lên họ để cả bài học cho hậu tấn; những cái hình ảnh còn tồn tại đây, xác thịt xương máu của những kẻ ấy được lưu hình ảnh tại mặt thế này là những Đấng để cả tâm đức phụng sự cho quốc gia và nhưn loại đó vậy.

Làm cho đặng họ ham lắm Giờ phút này các vị cầm quyền trị thế trong một xã hội nhưn quần nào, cũng mơ ước một điều là phải lưu danh hậu thế mà thôi, lưu cả hình ảnh tôn nghiêm của họ để hậu thế nữa.

Vì có cho nên nhiều người, nhiều khi khổ hạnh phải cực khổ trong trường tranh đấu vì quốc gia xã hội nhưn quần khổ não về tinh thần nhọc nhằn biết mấy. Có nhiều người thối chí mà nhờ cái năng lực và quyền lực lưu danh ư hậu thế ấy buộc họ phải làm nữa, trong con đường phụng sự quốc gia cho đến cùng. Vì thế phải có một tấm lòng chơn thật mới quyết định được.

Ấy vậy, Bàn Đạo lập lại một lần nữa để lại một trang lịch sử tốt đẹp cho hậu thế, để hình ảnh tôn nghiêm cho hậu thế ấy là Bí Pháp của Thế Đạo.

Còn nữa, ngoài ra nữa, còn có cái này; cái này không hình trạng mà đáng sợ hơn hết là miệng lưỡi của thế gian. Có nhiều việc không để nơi trang lịch sử được, nhiều khi bất công của nhà vua hay của nhơn quần họ không để nơi trang sử được, họ chỉ để nơi miệng lưỡi thế gian mà thôi, đáng sợ hay chẳng là chỗ đó. Hoặc là vì sự bất chánh yếm cả công nghiệp công thần của mình; nhưng công nghiệp ấy họ để nơi miệng lưỡi của dân, của thiên hạ. Bí Pháp ấy mới cao thượng, mới bền bỉ, Bí Pháp mà Đức Chí Tôn dành để tặng ban thưởng cho những kẻ vì đạo nhơn luân của con người biết quên mình. Vì đạo mà tạo tinh thần cho quần chúng đó, Bí Pháp ấy cao thượng hơn hết./.

(Trích đăng trong quyển “ Bí Pháp” Đức Hộ Pháp thuyết Đạo)

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày âm. 22-05-Kỷ-Sử nhằm ngày (dl. 18-06-1949).

TRONG SỐ NÀY

1*- Tin buồn: Đề Đốc Trần Văn Chơn quy vị ngày 2-5-2019 tại thành phố San Jose, CA, hưởng thượng thọ 100 tuổi	01
2*- Tiểu sử Đề Đốc Trần Văn Chơn	02
3*- Cáo Phó - Chương trình tang Lễ & Thăm Viếng	03
4*- Phái Đoàn Ban Thế Đạo Hải Ngoại thăm Đề Đốc Trần Văn Chơn ngày 26-1-2019	04
5*- Phân ưu của Ban Thế Đạo Hải Ngoại & phân ưu của Thiếu Tướng Văn Thành Cao	08
6*- Đức Hộ Pháp thuyết Đạo: “ Thế Pháp của Thế Đạo là sự bảo toàn sự sống của nhơn loại	10
“ Bí Pháp của Thế Đạo là lưu danh hậu thế”	12
7*- “Con đường Thiêng Liêng Hằng Sống là gì? (HT Nguyễn Long Thành)	15

**ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YỂM TRỢ
BẢN TIN THẾ ĐẠO
TẬP SAN THẾ ĐẠO**

CON ĐƯỜNG THIÊNG- LIÊNG HẰNG SỐNG LÀ GÌ ? (HT Nguyễn Long Thành)

TẠI SAO GỌI LÀ HẰNG SỐNG ?

Hôm nay Qua giảng tiếp về chủ đề “Con đường Thiêng Liêng hằng sống” mà Đức Phạm Hộ Pháp trước đây khi còn sanh tiền Ngài đã để thời giờ thuyết giảng liên tục trong nhiều đêm tại Đền Thánh, về vấn đề này Ban Tốc ký có ghi lại được những lời giảng giải ấy, còn lưu truyền đến ngày hôm nay sưu tập lại thành một quyển sách với nhan đề : “Con đường thiêng liêng hằng sống”.

Qua không có tham vọng nói về những điều mắt thấy tai nghe trong cõi hư linh kia mà Qua chỉ muốn nói với mấy em nghĩa lý của hai chữ Hằng Sống.

Mấy em biết rằng từ khi Đức Chí Tôn tạo lập ra càn khôn vũ trụ này, với thời gian mọi sự việc đều biến thiên hết không có một cái gì đứng yên trong một thể trạng duy nhất. Mấy em nhìn lên bầu trời kia mấy em ngó thấy những vì tinh tú, ánh sáng mặt trời, quả đất này đây ngày đêm sáng tối đổi thay vị trí không lường, mấy em nhìn xuống mặt đất ngó thấy vạn vật sanh trưởng già nua rồi chết đi, thế hệ khác tiếp nối, mặt địa cầu thay đổi luôn luôn thì như vậy mọi thứ đều biến dịch. Như thế sự sống là một lẽ biến dịch từ tạo thiên lập địa đến giờ, tại sao trong cửa đạo này lại nói đến một sự sống gọi là Hằng Sống.?

Hằng là không thay đổi, không thay đổi ở chỗ nào? Đó, Qua muốn nói chuyện với mấy em về ý nghĩa này thôi.

Con đường Thiêng Liêng Hằng Sống là con đường luân hồi chuyển kiếp của các đẳng cấp chơn linh. triết lý này bên nhà Phật đã có giải rõ rồi. Hôm nay trong cửa Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Đức Chí Tôn đã ban cho chúng ta một đặc ân là “ngộ kiếp một đời tu cũng trở về cùng Thầy đặng.” và Đức Chí Tôn cũng có hứa “Thầy đến để huân nguyền chơn thân cho các con đắc đạo”.

Lời hứa ấy quả nhiên không sai sót và Đức Phạm Hộ Pháp là một chứng nhân trong lịch sử. Ngài đã đoạt đạo, đoạt pháp và chơn thân Ngài đã xuất ngoại xác thân trở về hội hiệp cùng Đức Chí Tôn, học hỏi được biết bao nhiêu điều bí yếu bí trọng và đem ra giảng dạy lại cho nhơn sanh hiểu thấu bằng cách thuật lại và giải thích các ý tưởng đó. Lúc ấy nhơn sanh chưa có đủ trình độ tâm linh tấn hóa để có thể rời khỏi xác thân và đi như Ngài được, cũng có những người khác đoạt pháp được vậy nhưng không phải nhiều người. May duyên cho chúng ta hạnh ngộ Tam Kỳ Phổ Độ lập công bồi đức, tu tâm dưỡng tánh, đoạt phép huyền vi đặng trở về cùng Đức Chí Tôn sống một cuộc đời gọi là Hằng Sống.

Lẽ hằng sống ở chỗ nào mấy em có rõ thấu không?

Bây giờ Qua nói như vậy cho mấy em dễ hiểu. Mấy em thử tưởng tượng mấy em mở một cái túi pháp, cái túi quyền phép Hư Linh ra, mấy em gom hết những ý tưởng, những nhận thức của mình về yếu tố thời gian và không gian, bỏ vào trong cái túi ấy. Mấy em cột túi ấy lại, đừng cho những tư tưởng đó xen lẫn vào trong sự suy nghĩ của mấy em, cột cho chặt lại, treo lủng lẳng ở một bên Chơn Thần của mấy em, rồi mấy em dòm lại sự sống của thân xác này. Hình ảnh thân xác của mấy em đây do một khối tế bào cấu kết lại, có một dáng vẻ đẹp, xấu, thanh bai, trẻ hay già đến một mức độ nào đó và mấy em tiếp tục nuôi sống nó ngày mai, ngày mốt, năm sau, mười năm nữa, vài mươi năm nữa, mấy em tưởng tượng xem hình thể lúc đó có còn giữ y được như cái hình thể của mấy em ngày hôm nay không?

Qua chắc chắn là không được.

Trong nội thân của mình các tế bào sanh ra, già và tự hủy, sanh ra tế bào mới, máu huyết cũng vậy tinh thần của mấy em ngày hôm nay suy nghĩ như thế này là đúng, ngày mai kia các em suy nghĩ cũng khác đi, lẽ tất hoá buộc nó phải như vậy.

Như vậy sự Hằng Sống là sự sống không thay đổi có ở chỗ nào đâu?

Dầu cho mấy em có thoát xác trở về nơi cõi Thiêng Liêng chẳng nữa thì chơn linh kia cũng tất hoá, nó cũng biến đổi với thời gian. Cho nên nếu nói về hình thể vạn vật sinh tồn trong càn khôn vũ trụ này hay là nói hẹp lại trên mặt địa cầu này, sự sống của hình thể vạn loại không có đứng nguyên mà luôn luôn biến dịch. Nhưng khi mấy em tu hành đoạt pháp đặng thì Thần của mấy em trở nên sáng suốt vô cùng, sự sáng suốt đó làm cho mấy em nhớ lại những gì mà mấy em đã thi thố trong kiếp sanh của mình, rõ ràng nó là một cuộn phim của ký ức mình ghi lại tất cả những gì mình đã làm, đã nghĩ. Mình làm mình nghĩ cái gì, nó ghi lại y như vậy rất trung thực. Bây giờ mình gỡ cuộn phim ra coi lại thì những hình ảnh, những âm thanh ấy hiện ra nguyên vẹn y như trạng thái thực của nó ở thời gian trước, tức là lúc mình đang diễn ra những việc làm hay là những tư tưởng đó.

Vì vậy cho nên sự sống của tánh linh con người gọi là ký ức thì không có thay đổi. nó chụp hình nó ghi lại, có như thế nào nó ghi lại như thế đó, nó tồn tại vĩnh viễn nên gọi là Hằng Sống.

Qua nói thêm một điều này nữa cho rõ về lẽ biến dịch hình thể của sự sống.

Ngày hôm nay mấy em đang đứng ở vị trí này, rồi một lúc nữa hay là ngày mai mấy em cũng đứng tại đó, mấy em đứng yên vị trí đó cho tới ngày mai trong khoảng không gian hẹp nơi căn nhà này, mấy em thấy không có gì thay đổi nhưng mà thực ra trong khoảng không gian lớn, vị trí đứng của mấy em đã thay đổi rất nhiều. Tại sao?

Tại vì quả đất này luôn di chuyển xung quanh mặt trời trên quỹ đạo của nó và cứ 24 giờ trôi qua nó xoay tròn trên mình nó một vòng tạo thành hiện tượng ngày và đêm. Mấy em đứng yên một chỗ trên mặt đất nhưng quả đất lăn tròn và di chuyển thì mấy em cũng lăn tròn và di chuyển theo. Cũng tỷ như mấy em ngồi yên trên băng ghế chiếc xe đò, xe chạy trên mặt đường 100 km/h tức nhiên mấy em cũng di chuyển trên mặt đường 100km/h.

Đó là yếu tố thời gian, còn nói về yếu tố không gian con người của mấy em ngày hôm nay đây mấy em sống với hình thể này, mặt mũi như thế này, tư duy như thế này mấy em đang nói chuyện với bạn bè của mình. Ngày mai kia mấy em đi du lịch chơi leo lên đỉnh núi nào đó thì cũng con người của mấy em cũng mặt mũi đó cũng tư duy đó nhưng mà khả năng mấy em cũng đã khác. Con người của mấy em hôm nay ở dưới chân núi, tay chỉ chạm mặt đất, con người của mấy em đứng trên đỉnh núi kia tay sờ đụng mây, một con người hai vị trí hai khả năng khác nhau do hai yếu tố không gian tạo ra sự khác biệt ấy.

Qua lấy hai ví dụ đó để kết luận rằng: với thời gian và không gian sự sống của con người luôn luôn thay đổi.

Lẽ Đạo là như thế và chúng ta tìm về với Đức Chí Tôn là tìm về với sự sống nơi cõi hư linh kia và chúng ta sẽ bắt gặp những hình ảnh quá khứ trong ký ức của chơn thần mình.

Vì vậy mà cổ nhân có nói rằng: mọi việc chúng ta đã làm đều có Thiên Liêng ghi chép không sai sót một mảy lông. Cái hình ảnh của mấy em ngày hôm qua ở dưới chân núi, cái hình ảnh của mấy em ngày mai ngày mốt kia ở một vị trí khác thì nó đổi thay nhưng mà ký ức của chơn thần mấy em khi nhớ lại thì nó nhớ nguyên vẹn không có gì sai sót hết. Những điều mấy em đã làm, đã nghĩ, ở đâu, diễn ra như thế nào nó đều được ghi lại như một cuộn phim. Cuộn phim của vật chất với thời gian hình ảnh sẽ mờ đi còn cuộn phim của Thánh Linh trong chơn thần con người gọi là cái linh của Đức Chí Tôn đặt để nơi con người của mình, nó không phai cho nên gọi nó là Hằng Sống.

Càn khôn vũ trụ này là một đại bộ phận mà mỗi thân thể con người chúng ta đây, Qua cũng vậy mấy em cũng vậy là một tiểu bộ phận, mình chiêm nghiệm sự sống trong tiểu bộ phận của mình thì hiểu được lẽ huyền vi của đại bộ phận kia.

Trong chơn thần mấy em có ký ức gọi là cái linh của Thượng Đế đặt để nơi đó thì vũ trụ kia nguyên hình của nó là một đại bộ phận cũng có cái linh lớn gọi là Chí Linh, thêm tiếng Đấng vào là để tỏ lòng tôn kính.

Linh đó là ký ức của vũ trụ, nó nhớ lại, nó ghi lại, nó tồn trữ tất cả những gì mà vạn linh và vạn loại đã biểu hiện ra trên dòng thời gian và không gian. Cái linh đó ghi lại hình ảnh sự sống từ tạo Thiên lập Địa đến giờ bất biến, còn sự diễn tiến trong vũ trụ thì biến dịch.

Chỗ bất biến đó gọi là Hằng Sống. Chúng ta tìm về với cái linh ấy chẳng những chúng ta bắt gặp hình ảnh của quá khứ mà còn bắt gặp những hình ảnh của tương lai sẽ diễn ra như thế nào. Sự sống của nhơn loại sẽ xảy ra như thế nào là do nơi quả kiếp của họ trong quá khứ và hiện tại tạo thành những nhân duyên tác động với nhau định hình tương lai gần buộc nó xảy ra đúng y như vậy.

Với yếu tố thời gian và sự sáng tạo khôn ngoan của tánh linh con người thì chính nhân loại tạo ra được tương lai của họ.

Những hình ảnh bắt gặp trong cõi hư linh ở tương lai xa vời là do quả kiếp của con người định

hành tàng ở tương lai gần của họ cộng với những sự sáng tạo trong khoảng thời gian sắp tới, họ ý thức được lẽ Đạo và họ sống như thế nào đó thì tương lai kia sẽ vẽ ra những hình ảnh mà người tu đoạt pháp thấy đặng.

Mấy em, mấy anh, mấy chị sẽ đoạt đặng và có quyền đoạt đặng nếu biết nghe lời Đức Chí Tôn dạy bảo và thực hành y như vậy.

Chúng ta tìm về với Đức Chí Tôn là tìm về với lẽ Hằng Sống ấy.

Một ngày mai kia Qua tưởng tượng rằng giờ phút ấy mấy em hội hiệp lại với nhau thì ôi biết bao nhiều là điều hạnh phúc cho chúng ta.

Qua tưởng dầu cho giàu sang danh vọng, uy quyền thế mấy ở thế gian này cũng không thể so sánh đặng.

Qua cảm ơn mấy em đã để tâm suy nghĩ theo dõi những điều Qua giảng giải.

LỄ HẰNG SỐNG TRONG CÔI THĂNG

Qua giảng tiếp về lẽ Hằng Sống trong kiếp sanh của con người, làm thế nào chúng ta có thể đoạt đến chỗ ấy đặng.

Bí pháp để siêu phàm nhập thánh thì các vị giáo chủ của các nền tôn giáo đã giảng giải cho môn đồ của các vị ấy nhiều rồi. Kho tàng kinh điển của các nền tôn giáo đã để lại nơi mặt thế này cho nhưn loại nhiều vô số kể, có lẽ mấy em ngồi lại suốt cả một kiếp sanh của mình học những lý đạo cao siêu ấy, học suốt đời cũng chưa hết đặng. Riêng trong cửa Đạo Cao Đài này Đức Phạm Hộ Pháp cũng đã thuyết mười lăm thời rồi Ngài lại ngưng đi bởi lẽ tâm lý của chức sắc và nhưn sanh tức là những người ngồi nghe tại Đền Thánh lúc ấy còn mơ hồ về những lý lẽ huyền bí cao siêu trong tinh thần chưa nạp dụng đặng nên Ngài phải ngưng. Qua lấy làm tiếc nếu buổi ấy Ngài giảng thêm một phần nữa đi dầu cho còn một người ngồi nghe và hiểu được Ngài cũng giảng tiếp bởi vì lời giảng ấy không phải chỉ để cho những thánh giả đương thời hiểu biết mà để lại cho con cái Đức Chí Tôn lưu dụng một thời gian dài trong lịch sử. Những lời giảng về bí pháp cao siêu ấy Ban tốc ký có ghi lại và cũng in thành sách.

Hôm nay Qua không nói lại những gì Ngài đã nói mà Qua chỉ kể lại cho mấy em nghe những điều mà Qua đã chứng kiến, mắt thấy, tai nghe rõ ràng trong cuộc đời tu hành của một người bạn đạo mà Qua quyết chắc rằng sau khi rời khỏi thân xác thì chơn thần của Ngài sẽ nhập vào côi Hằng Sống. Suốt một kiếp sanh, người bạn ấy tu hành từng theo pháp điều của Tam Kỳ Phổ Độ làm chức sắc bên Cửu Trùng Đài phái Thượng. Qua không muốn nói tên ra đây, cuộc đời của Ngài hết sức thanh bạch, nghèo lắm vì không bợn như một đồng bạc của chúng sanh. Ngài chỉ có được một căn nhà bằng vách đất trống trước, trống sau, tính tình thì cương trực và khảng khái. Trải qua những lần khảo đảo trong cuộc đời hành đạo tinh thần của Ngài luôn luôn tỏ ra không khuất phục trước tà quyền và sau cùng Ngài đã chết gọi là bất đắc kỳ tử. Cái chết đột ngột trong

đêm hôm ấy gây nhiều xúc động trong tâm lý của nhơn sanh, Qua có đến tiễn đưa chơn thần Ngài trở về cùng Đức Chí Tôn.

Trong buổi lễ cầu siêu tại Đền Thánh Qua đã chứng kiến sự linh hiển trong chơn thần của Ngài khi quan tài còn nằm trên mặt đất. Khi vừa bắt đầu hành lễ cầu siêu thì chơn thần của Ngài đã hiện ra rõ ràng, uy dũng, Ngài xuất hiện phía bên trên chiếc quan tài trong bộ Đại phục. Ba cây nhang (không phải chín cây như lúc hành pháp độ thăng) tự nhiên hiện ra dài khoảng chừng 7-8 tấc tây to chừng bằng ngón chân cái khói lên nghi ngút. Đây không phải là cây nhang thật mà là cái linh ảnh Qua thấy trong chơn thần, cây nhang ấy là quyền phép của Chí Tôn, của Thần, Thánh đã trụ lại và biến hình ra như vậy. Ấy là một khối điển quang, sanh lực để trợ giúp cho Ngài trong lúc vừa mới thoát xác. Chơn thần Ngài ngồi theo kiểu kiết già ở phía trên đầu ba ngọn nhang đó, cách chừng nửa thước và khói hương bao trùm lấy hình ảnh của chơn thần Ngài một lúc sau thì biến mất. Ngài đứng dậy quay mặt về phía quả Càn Khôn tức là cung Đạo của Đền Thánh nơi Bát Quái Đài để kính lễ Đức Chí Tôn theo nghi thức thông thường. Chơn thần Ngài không có đi vào trong Cung Đạo như các chơn linh khác thường làm như vậy mà Qua được biết. Chơn thần Ngài chỉ đứng bên trên quan tài đánh lễ Đức Chí Tôn xong rồi từ từ thăng dần lên ngay nóc Nghinh phong Đài tiếp tục bay lên không trung. Một vùng không gian rộng lớn chung quanh Đền Thánh lúc ấy trang nghiêm lạ thường đầy sức sống linh diệu, Qua cảm nhận đặng và thấy hình ảnh chơn thần của người bạn đạo ấy thăng dần từ từ chậm rãi. Ngài thăng đặng một đôi xa xa Qua nghe chừng cũng muốn mỏi mắt thì thấy xuất hiện một vầng mây trắng rộng lớn không biết từ đâu đến, tự nhiên vầng mây ấy hiện ra và Ngài đứng lên trên vầng mây đó, chỗ Ngài đứng hơi lún xuống một chút Qua hiểu vì sao có chỗ lún ấy. Vầng mây ấy là cái pháp của chư Thánh biến hình ra như vậy để đỡ nâng cho sự thăng tiến của Ngài trong lúc vừa mới thoát xác. Đó không phải là mây thật đâu. Khi đứng yên trên vầng mây rồi Ngài day mặt lại nhìn về phía đoàn người đang đứng cầu siêu ở phía dưới Đền Thánh Ngài làm một cử chỉ chào già biệt và biệt ơn. Qua cảm thấy một niềm hân hoan trong tinh thần của mình có lẽ hạnh phúc ấy Qua đã hưởng nhờ do công đức của người bạn Đạo ấy đã thành công đặng trong kiếp sanh, đoạt pháp đặng nay trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống được Đức Chí Tôn ban cho ân huệ mà Qua tưởng chừng dầu cho chúng ta có giàu sang danh vọng thế mấy dưới thế gian này cũng không thể so sánh đặng với nguồn phúc lạc ấy.

Qua nghi lễ Triều Thiên trong phần đầu tiễn đưa chơn thần của Ngài trở về cựu vị thôi mà Qua đã chứng kiến được những điều linh hiển ấy, Qua có thể nói chắc với mấy em rằng Ngài đã nhập vào cõi Hằng Sống đặng. Qua kể lại câu chuyện này như một nhân chứng để nói với mấy em **cái bí quyết đoạt đạo của Ngài rất đơn giản là Ngài đã quên mình vì chúng sanh, suốt cuộc đời chỉ tận tụy lo tròn trách nhiệm của một chức sắc Thiên phong đại hùng, đại lực, đại từ bi, trong sạch không bận như một chút gì của thế tục.** Đó là bí quyết mà Ngài đã đoạt Đạo mà Qua chứng kiến và kể cho mấy em nghe hôm nay.

Điều đó chứng chắc rằng nếu chúng ta biết trọn vâng lời dạy bảo của Đức Chí Tôn làm tròn thiên trách của mình thì chắc chắn sẽ trở về cùng Ngài đặng và hưởng được hạnh phúc nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống. Nguồn hạnh phúc ấy không thể tả cho cùng đặng, những lời giảng giải

chỉ nói lên được một phần nào thôi !

Chúng ta phải nhập vào trong cõi giới tâm linh ấy và sống thật với nó được thì mới hiểu hết trọn vẹn ý nghĩa. Đó là con đường thẳng kỳ tới Qua sẽ nói chuyện với mấy em về con đường đạo tức là luân hồi chuyển kiếp để trả quả.

LỄ HẰNG SỐNG TRONG CÔI ĐẠO

Qua nhắc lại trong kỳ trước đã nói với mấy em về một phần đầu của cảnh thẳng trong chơn thần một người bạn đạo vừa đoạt pháp đăng trong kiếp sanh của mình. Bí pháp mà Ngài đã áp dụng là quên mình vì sanh chúng làm phận sự đem lý Đạo cao siêu vào con đường Thiêng Liêng Hằng Sống, đem ánh sáng đó đặt để vào trong tâm não của con cái Đức Chí Tôn. Người đã gieo được nhân lành thì buổi chết gặt hái được kết quả lành là Thăng.

Bây giờ Qua nói về cảnh đạo đã có thẳng thì phải có đạo, có sáng thì có tối, có sống thì có chết, lễ sống ấy là hai mặt âm dương trong sự vận hành của Trời Đất. Phần này kinh điển giáo điều của các tôn giáo điển giải dưới nhiều hình thức khác nhau nhiều lắm, ở đây Qua cũng không cần phải nhắc lại, mấy em chỉ cần tìm tòi trong các kho tàng kinh điển của tất cả các tôn giáo đều có những yếu lý giải thích rõ ràng Qua chỉ nói về chỗ tại sao phải đạo và đạo như thế nào?

Khi chơn thần một con người thoát xác thì nó có khả năng nhớ lại tất cả những gì nó đã làm khi còn ở trong thân xác hữu hoại kia. Ngươn pháp Đức Chí Tôn tạo lập ra càn khôn vũ trụ tạo ra vạn vật tạo ra con người này. Ngài buộc nó phải nhớ lại, nhớ lại dưới hình thức gọi là ký ức cho hiện ra trong chơn thần những hình ảnh của nó đã thi thố trong một kiếp sanh, giống như một cuộn phim chiếu bóng quay trở lại cả cuộc đời mình chính nó là người xem mà người xem ấy không phải là một khách bàng quang không có dính líu gì với những hoạt cảnh diễn ra trong phim. Không phải như vậy. Ký ức của chơn thần khi hiện ra những hình ảnh thì nó còn hiện luôn cả âm thanh, luôn cả những cảm xúc nữa.

Lấy một ví dụ như thế này, nếu trong kiếp sanh của chúng ta có một lần nào đó cầm con dao đâm chết một người, chúng ta đã phạm tội giết người. Dầu cái giết ấy có lý do gì đi chăng nữa, sau khi thoát xác chơn thần của chúng ta sẽ phải sống lại một khoảng thời gian mà trong đó hình ảnh cầm con dao đâm chết một con người sẽ diễn lại trước mắt và mình nhớ lại hình ảnh đó rõ ràng lắm, nó lặp đi lặp lại nhiều lần và dù cho chúng ta muốn quên đi để được yên ổn trong tâm hồn mình lúc đó cũng không thể quên được. Khi mà chúng ta cầm dao giết một con người thì kẻ bị giết đó đau đớn lắm, sự đau khổ của họ đến tột đỉnh, chúng ta thử tưởng tượng mình làm đứt tay chảy máu một vết thương nhỏ thôi trên thân người của mình mà còn đau đớn biết chừng nào, thì bây giờ đây họ phải chịu chết không toàn thân dưới cái lưỡi dao sát nhân của chúng ta. Sự đau đớn đó khi hình ảnh chơn thần mình ghi lại trong ký ức nó ghi luôn cả cảm xúc đó thành thử trong cõi hư linh kia con đường đạo của các đẳng chơn hồn khi hồi tưởng lại xét mình sống với những hành vi tạo ác của mình thì bao nhiêu đau đớn của những kẻ hứng chịu cái ác của mình giờ đây nó gắn liền lại với chơn thần của mình. Sự đau đớn của kẻ bị mình giết đó giờ đây trở thành sự đau đớn của chính mình, mình sống trong sự đau đớn đó mà không có cách gì thoát ra được.

Hỏi vậy hình phạt của Thiêng Liêng định cho chơn thần của một người phải chịu trong cảnh đọa kéo dài bao lâu thì không ai nói được. Cho đến khi nào mà chơn thần của chúng ta thức tỉnh biết tội lỗi của mình thì tự nhiên có được sự khôn ngoan sáng suốt để tự mình có ý thức là sẽ luân hồi chuyển kiếp trở lại để trả cái quả ấy, trả cho xứng đáng với những gì mình tạo khổ cho người và cho vạn vật. Mình sẽ trở lại mang lấy một xác phàm và sẽ sống một cuộc đời gánh chịu nhiều đau khổ, bất hạnh. Lẽ công bằng của Tạo Hóa là như thế đó.

Vì lẽ ấy mà Đức Chí Tôn khi lập Đạo Ngài buộc chúng ta phải cố gắng trai giới để tránh nghiệp sát sanh trong chơn thần của mình. Khốn nỗi trong sự sinh hoạt của thi hài này chúng ta phải ăn mới sống đặng, tức nhiên phải biết cướp mạng sống của các loài sinh vật khác để làm sự sống của mình, vòng lẩn quẩn luân hồi kia khó thoát ra cho khỏi đặng. Khi mình giết một con vật để lấy thịt ăn thì sự oán hận của nó đối với mình phải có chứ, sự đau đớn khi bị mình giết nó phải có chứ. Tất cả những hình ảnh ấy, hình ảnh, âm thanh, cảm giác, cái cảm giác đau đớn của con vật bị mình giết nó vẫn còn trong ký ức của chơn thần mình.

Mấy em nghe người ta nói rằng trong cõi giới vô hình mình xem lại quá khứ của cuộc đời mình như đi xem phim. Quả nhiên như vậy nhưng mà cái phim này nó ghi luôn cả cảm giác, lẫn âm thanh và nó truyền vào trong chơn thần của mình chứ không phải mình là người khách quan ở bên ngoài coi như là xem phim xi nê tài tử họ đóng những cảnh giả trên phim trường. Coi rồi mình cười, không phải vậy mà mình trở thành là những diễn viên trong tấn tuồng đó, tấn tuồng một con heo khi mình đâm nó chết để lấy thịt ăn, nó giãy giụa, đau đớn bao nhiêu khi nó hiện ra mình có cảm giác y như con heo đó đang bị đau đớn vậy. Cái hình phạt trong cõi đọa này là lẽ Hằng Sống bởi vì ký ức ấy một năm sau ngày thoát xác nó cũng hiện ra y như vậy và một trăm năm nữa chơn thần mình nhớ lại nó cũng hiện ra y như vậy.

Sự sống đó không thay đổi chỉ khi nào chúng ta giác ngộ được chơn linh của chúng ta ngự trị nơi chơn thần hiểu được tội kiếp của mình giờ đây phải luân hồi để trả quả chững đó tấn tuồng hành phạt kia mới chấm dứt và chúng ta trở lại mang một hình xác mới để chịu một kiếp người trong đó sẽ có nhiều bất hạnh để đền bù lại những sự đau khổ mà chúng ta đã nhìn thấy trong chơn thần của mình trong cõi Âm quang đó.

Qua nói thiệt với mấy em, giảng về cảnh thăng Qua thấy nó hân hoan mà giảng về cảnh đọa Qua thấy đau khổ lắm tinh thần của mình chỉ nghĩ tới đó cũng đã đau khổ rồi.

Qua cầu mong ở mấy em sau khi hiểu đặng lý sâu của Đạo với lẽ hằng sống mà cũng là lẽ công bằng của Đức Chí Tôn thì phải cố gắng thực hành đạo lý là làm điều thiện, điều lành làm suốt cả kiếp sanh của mình làm ở mức độ thật là cao diệu chớ không phải ở hình tướng thể pháp bên ngoài. Nó đòi hỏi mấy em phải sống với tâm linh chí Thánh thì đến ngày rời khỏi thân xác này mấy em mới nhập vào cõi Hằng Sống đặng.

HT Nguyễn Long Thành

(Trích đăng Quyển “Bí Pháp”, trang 4-19 của tác giả)